

CÓ MỘT GIA ĐÌNH Ở LÀNG MINH LỆ AI CŨNG LÀM THƠ CA NGỢI CÔNG ƠN BÁC HỒ KÍNH YÊU

HOÀNG MINH ĐỨC

Cụ Hoàng Bá Chuân sinh năm Nhâm Thìn (1892) tại làng Minh Lệ, xã Quảng Minh, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Cụ là hậu duệ đời thứ 12 của Thái tổ Mạc Đăng Dung, thế kỷ XVI lỵ tán vào châu Bố Chính, đổi thành họ Hoàng để tránh sự truy sát của tập đoàn Lê - Trịnh.

Là một nhà nho nghèo theo đuổi Cửa Khổng Sân Trình từ nhỏ nên 7 người con của cụ lần lượt được đặt tên là *Trình, Cành, Tuệ, Cán, Tấn, Thân, Cương*. Ai cũng biết làm thơ, viết văn và nhiều lần được gặp Bác Hồ kính yêu.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, cụ ông Hoàng Bá Chuân làm Chủ tịch Mặt trận Liên Việt, cụ bà Nguyễn Thị Như Đồng làm Hội trưởng Hội Mẹ chiến sĩ của xã Minh Trạch (gồm 3 xã Quảng Minh, Quảng Sơn, Quảng Thủy ngày nay). Năm 1954, cụ có 5 người con theo 5 cửa ô trong đoàn quân chiến thắng về giải phóng Thủ đô Hà Nội. Trong ngày kỷ niệm giải phóng Thủ đô hàng năm, nhiều tờ báo Trung ương và Đài Truyền hình Việt Nam (VTV1) nhắc lại sự kiện có một không hai này.

Ông Hoàng Thúc Cảnh (tức Cành), người con thứ 2 của cụ năm nay đã 101 tuổi, đang sống tại Thủ đô Hà Nội, từng làm thư ký riêng của cụ Hồ Tùng Mậu từ năm 1944. Ông trở thành cố vấn Văn phòng Chính phủ cho đến khi nghỉ hưu nên rất nhiều lần được gặp Bác Hồ. Ngày 16 tháng 6 năm 1957, cụ Hoàng Bá Chuân vinh dự theo đoàn đại biểu huyện Quảng Trạch vào Đồng Hới và được bắt tay Bác Hồ khi Người vào thăm Quảng Bình. Năm 1966, cụ Chuân được các con đón ra Hà Nội và sống đến 83 tuổi. Lúc đó ông Cảnh đang công tác trong phủ Chủ tịch và ông Tấn ở phủ Thủ tướng. (Ông Tấn làm Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ rồi làm Đại diện Việt Nam tại Hội đồng Tương trợ Kinh tế

(Khối SEV)).

Lúc qua đời (năm 1974) cụ Chuân để lại 4 tập thơ chữ Hán và 1 tập thơ viết bằng chữ quốc ngữ gồm 500 bài. Ngày nay các con cụ tuyển chọn 200 bài in lại trong tập “Hợp tuyển thơ Minh Sơn - Hoàng Bá Chuân”. Cụ đã dành được giải nhì cuộc thi câu đối nhân Tết độc lập đầu tiên và giải nhất cuộc thi thơ về Bình dân học vụ của Trung Trung Bộ (năm 1946). Năm 1950, cụ lại dành được giải nhất cuộc thi Văn tế liệt sĩ của Khu 4. Trong tập di cảo này có hàng chục bài thơ ca ngợi công ơn của Đảng, Bác Hồ của hai cụ. Bài *Kính dâng Hồ Chủ tịch* của cụ Chuân họa bài *Gửi lớp huấn luyện Phụ lão* của Bác Hồ năm 1951 đã được đăng tải trên nhiều tạp chí và sách báo Trung ương: “*Công ơn Cụ như thiên trời địa đất/ Chúng ta nên cứ cất tôn còn/ Bất tay nhau giữ lấy nước non/ Cho hưng vượng tử con tôn cháu...*”. Cụ làm nhiều bài thơ chúc Tết Bác Hồ. Cụ viết bài *Lời kể công lao đức độ của Bác Hồ cho con cháu* để giáo dục con cháu học tập đạo đức phong cách của Người. Khi Bác Hồ qua đời, cụ Chuân đã viết bài *Thương tiếc Bác Hồ mãi mãi không quên*: “*Ôi Bác đi rồi, ôi Bác ơi/ Để cho lớp lớp dạ bụi ngùi/ Cụ già em bé đau lòng khóc/ Nghĩa nặng ơn sâu kẻ chẳng rời*”. Trong 5 năm cuối cùng của cuộc đời, cụ đã viết nhiều bài như: *Nghe di chúc của Bác; Một năm nhớ Bác...* để ca ngợi công ơn Người. Cụ còn dịch nhiều bài thơ chữ Hán trong tập *Nhật ký trong tù* của Bác Hồ ra tiếng Việt. Cụ bà cũng làm thơ ca ngợi Bác Hồ. Cụ Nguyễn Thị Như Đồng họa bài thơ *Trời hừng*: “*Vũ trụ xoay vần đã có sẵn/ Bốn mùa chuyển động mãi không thôi/ Xuân sang đào nở lòng trong trắng/ Hạ đến bông hoa sắc đỏ phơi/ Thu đậm non sông muôn vẻ thắm/ Đông tàn mai nở một nhánh tươi/ Ô hay vạn vật còn như thế/ Khổ tận cam lai ắt lẽ đời*”.

(Xem tiếp trang 56)

một lễ hội tiêu biểu.

Thứ tư, có tính lịch sử, truyền thống lâu đời, lưu truyền từ đời này qua đời khác

Lễ hội dân gian phải có truyền thống lâu đời, được chuyển giao từ thế hệ này sang thế hệ khác, được cả cộng đồng không ngừng tái tạo, giữ gìn, hình thành một tâm thức, bản sắc văn hóa. Vì vậy, một lễ hội tiêu biểu phải đảm bảo tiêu chí lễ hội đó có lịch sử, truyền thống lâu đời gắn với cộng đồng dân cư nhất định.

Thứ năm, được người dân, cộng đồng và xã hội thừa nhận rộng rãi

Một tiêu chí cũng cần nêu lên là lễ hội đó phải được cộng đồng và xã hội thừa nhận rộng rãi; vì đó là một hoạt động văn hóa xã hội nên phải được xã hội đồng tình, ngưỡng mộ. Có những lễ hội được dân làng tổ chức lâu đời, nhưng không được xã hội hưởng ứng, như lễ hội chém lợn ở Bắc Ninh.

Nhìn chung 5 tiêu chí nêu trên, tùy từng vùng để có sự quan tâm xác định tiêu chí quan trọng, nhưng một lễ hội tiêu biểu phải cần có các tiêu chí đó.

Tuy nhiên, ở Quảng Bình còn có các loại hình lễ hội khác, như lễ hội lịch sử cách mạng⁵, lễ hội tôn giáo, lễ hội văn hóa mới, tiêu chí để xác định lễ hội tiêu biểu chủ yếu căn cứ vào mục đích cơ bản nhất của lễ hội (tiêu chí 2); ví như Lễ Phật Đản của Phật giáo, Thánh lễ Giáng sinh của Thiên Chúa giáo,...

Như vậy, đưa ra những tiêu chí để lựa chọn lễ hội tiêu biểu phải dựa vào bản chất của lễ hội. Còn việc xác định tiêu chí nào quan trọng nhất lại tùy thuộc vào yếu tố vùng miền, tính đặc thù của lễ hội đó. Các tiêu chí nêu trên kết hợp, bổ sung cho nhau.

Thiết nghĩ rằng, việc nêu lên những tiêu chí để xác định lễ hội tiêu biểu là cần thiết, lượng hóa tương đối để công việc định danh lễ hội tiêu biểu được chính xác, chặt chẽ và khoa học hơn ■

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Chí Bền (2000), *Văn học dân gian Việt Nam, những suy nghĩ*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
2. Nguyễn Văn Mạnh (2002), *Giá trị của lễ hội truyền thống*, *Tạp chí Văn hóa dân gian*, số 2, Hà Nội.
3. Bùi Quang Tịnh, Bùi Thị Tuyết Khanh (2000), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.

⁵Hay như cách gọi của Bộ Văn hóa Thể thao, Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao (nay là Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch), năm 2001 ban hành Quyết định số 39/2001/QĐ-BVHTT kèm theo Quy chế tổ chức lễ hội. Quy chế này đã đưa ra 4 loại lễ hội ở nước ta thuộc đối tượng cần điều chỉnh là: Lễ hội dân gian, lễ hội lịch sử cách mạng, lễ hội tôn giáo, lễ hội du nhập từ nước ngoài vào Việt Nam.

CÓ MỘT GIA ĐÌNH... (Tiếp theo trang 47)

Đọc bài thơ *Cây cao bóng cả* của luật sư Phan Anh đăng trên báo Cứu Quốc ca ngợi công lao trời bể của Bác Hồ, cụ Hoàng Bá Chuân và hai con trai Hoàng Thúc Tấn, Hoàng Gia Cường đều có bài họa đăng trên báo. Đặc biệt, đại tá Hoàng Thúc Cảnh, người con thứ tư của cụ Chuân đã xuất bản 3 đầu sách, trong đó tập truyện ký *“Guong sáng cho đời”* gồm 33 bài (Nhà xuất bản Hội Nhà văn, năm 2008). Ông kể lại kỷ niệm những lần được gặp Bác Hồ và o Thanh, cụ Cả Khiêm, là chị và anh của Bác. Ông cho biết có nhiều chi tiết thú vị khi Bác đối đáp với Nguyễn

Hải Thần mà không phải ai cũng biết.

Ngày nay con, cháu cụ Hoàng Bá Chuân bước tiếp theo con đường của Bác Hồ đã chọn, nhằm xây dựng đất nước ta “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” như lời di chúc của Bác. Con cháu của cụ là những người thành đạt và có công với nước. Dù sống ở xa quê, các anh chị vẫn hướng về cội nguồn, gửi tiền cấp học bổng cho những học sinh, sinh viên nghèo vượt khó ở địa phương. Ông Hoàng Thúc Cảnh đã vinh dự được nhận bằng khen của Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam ■